

Số: 266/QĐ-KSC

Kim Sơn, ngày 18 tháng 11 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi thường xuyên dự toán năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên dự toán năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi thường xuyên dự toán năm 2025 của trường THPT Kim Sơn C (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ phận văn phòng, kế toán, và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Ninh Bình;
- Website trường;
- Lưu : VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Vũ Đức Toàn



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018 TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính  
Đơn vị: Trường THPT Kim Sơn C  
Chương: 422

### DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 266/QĐ-KSC ngày 18/11/2025 của trường THPT Kim Sơn C)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: Không có</b>	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>-105.263</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>-105.263</b>
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-105.263
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	